

NHỮNG HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN VÀ PHẢN BIỆN CỦA HỘI THỐNG KÊ VIỆT NAM ĐƯỢC TRIỂN KHAI TRONG NĂM 2007

TS. Nguyễn Văn Tiến (*)

Trong chương trình hành động nhiệm kỳ thứ nhất (2006 - 2010), hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Hội sẽ nhằm vào việc xác lập và mở rộng quan hệ hợp tác với các cơ quan nhà nước, các tổ chức thống kê nhà nước để triển khai các hoạt động tư vấn và tham gia phản biện, giám định các vấn đề có liên quan đến thống kê một khi được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu, theo tinh thần đó Hội đã triển khai trong năm 2007 một số hoạt động sau:

I. THỎA THUẬN HỢP TÁC VỚI TỔNG CỤC THỐNG KÊ

Với mục đích là tập hợp và phát huy có hiệu quả tiềm năng to lớn của những người làm nghề thống kê trên các lĩnh vực khác nhau, góp phần tích cực vào việc đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu thông tin thống kê phục vụ công tác quản lý, hoạch định chiến lược, chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngày 30/05/2007 Hội Thống kê Việt Nam và Tổng cục Thống kê đã ký một **THỎA THUẬN HỢP TÁC** quan trọng tạo tiền đề phát triển công tác thống kê theo hướng chất lượng, hiệu quả và từng bước xã hội hóa dịch vụ thống kê. Nội dung chính của thỏa thuận bao gồm:

1.1. Tư vấn, phản biện và giám định xã hội các vấn đề

- Các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, dự án chiến lược, các quy hoạch và định hướng phát triển thống kê, chương trình điều tra thống kê quốc gia;

- Các phương pháp và chế độ thống kê;
- Phương án và kết quả các cuộc Tổng điều tra, điều tra có quy mô lớn, nội dung phức tạp do Tổng cục tiến hành;

- Các sản phẩm thống kê quan trọng, các số liệu, các báo cáo phân tích dài hạn, các sản phẩm hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật về thống kê, các công trình nghiên cứu khoa học, lịch sử xây dựng và phát triển ngành...

1.2. Thực hiện các dịch vụ thống kê

- Dịch vụ đào tạo trong chương trình hàng năm của Tổng cục.

- Điều tra chuyên đề theo yêu cầu của các nhà đầu tư, các doanh nghiệp, các tổ chức nghiên cứu và các đối tượng khác ở trong nước và quốc tế.

- Phân tích thống kê kinh tế - xã hội.

- Tuyên truyền quảng bá các hoạt động thống kê và các sản phẩm thống kê.

- Tổ chức hội thảo, nghiên cứu khoa học, thực hiện một số hoạt động của các dự án quốc gia và hợp tác quốc tế.

- Các dịch vụ khác khi Tổng cục có yêu cầu.

1.3. Tổng cục và Hội hợp tác mở rộng quan hệ với các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước để nhận được sự hỗ trợ về tinh thần, vật chất và kinh nghiệm tổ chức, điều hành và phát triển Hội.

[*] Phó chủ tịch kiêm Tổng thư ký Hội Thống kê Việt Nam

II. TƯ VẤN, PHẢN BIỆN

Năm 2007 Hội triển khai thực hiện dự án “Phản biện cuộc Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2006” Theo Quyết định số 188/2005/QĐ-TTg ngày 26/07/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

2.1. Mục tiêu của dự án

Phân tích, đánh giá toàn diện các hoạt động của cuộc Tổng điều tra, từ đó đưa ra những nhận xét và kết luận khách quan về cả 2 mặt: Các kết quả đạt được cũng như những khó khăn, bất cập của cuộc Tổng điều tra, đề xuất các kiến nghị, giải pháp có căn cứ khoa học, góp phần hoàn thiện các sản phẩm, nâng cao chất lượng và hiệu quả của cuộc TĐT NT, NN và TS năm 2006.

2.2. Nội dung phản biện

2.2.1- Chủ trương Tổng điều tra: cần phân tích, đánh giá chủ trương quyết định TĐT NT, NN và TS theo chu kỳ 5 năm là chủ trương đúng đắn, cần thiết, là một yêu cầu tất yếu khách quan, một bộ phận cấu thành không thể thiếu được trong chương trình điều tra thống kê quốc gia.

2.2.2- Phương án Tổng điều tra (mục đích yêu cầu, nội dung, phạm vi, đối tượng và đơn vị điều tra, kế hoạch các bước triển khai, tổ chức thu thập số liệu, công tác kiểm tra, phúc tra, tổng hợp nhanh, nghiệm thu, xử lý tổng hợp và công bố kết quả). Ở đây cần xem xét, đánh giá một cách toàn diện các nội dung được nêu ra trong phương án có đầy đủ, kết cấu chặt chẽ và logic, có đúng tầm của một phương án TĐT để bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất trên phạm vi toàn quốc?

2.2.3- Hệ thống biểu đầu vào, đầu ra: Yêu cầu thẩm định, phản biện nội dung này chính là xem xét, đánh giá một cách đầy đủ và có hệ thống toàn bộ các loại biểu đã được sử dụng trong TĐT nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2006, bao gồm: 5

loại phiếu điều tra toàn bộ; 2 loại phiếu điều tra mẫu cùng với hệ thống biểu tổng hợp nhanh và hệ thống biểu tổng hợp chính thức. Đối với các loại biểu này cần phân tích, đánh giá làm rõ cơ sở khoa học của việc thiết kế cùng với các tài liệu giải thích, hướng dẫn nội dung, phương pháp điều tra, phương pháp tính toán tổng hợp các chỉ tiêu sao cho phù hợp với điều kiện thực tế.

2.2.4- Các quy trình thực hiện Tổng điều tra: Trong cuộc TĐT nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2006, Ban chỉ đạo Trung ương đã thống nhất tổ chức chỉ đạo thực hiện điều tra trong cả nước bằng 5 quy trình chủ yếu là: Quy trình tập huấn nghiệp vụ; Quy trình chọn mẫu trong điều tra chọn mẫu; Quy trình thu thập thông tin và kiểm tra phiếu của điều tra viên và tổ trưởng; Quy trình phúc tra; Quy trình nghiệm thu và bàn giao tài liệu. Mỗi quy trình bảo đảm việc thực hiện một khâu quan trọng của tổng điều tra, vì vậy việc thẩm định, phản biện cần chỉ rõ những mặt được, chưa được và các nguyên nhân tác động đối với từng quy trình để có cơ sở cho việc cải tiến hoàn thiện Tổng điều tra lần tiếp theo.

2.2.5- Các vấn đề liên quan đến tổ chức lực lượng Tổng điều tra, phân tích, đánh giá những mặt được, chưa được đối với từng nội dung cụ thể như: Thành lập Ban chỉ đạo và tổ thường trực TĐT ở các cấp; Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, trình độ tuyển chọn điều tra viên và tổ trưởng, chương trình tập huấn nghiệp vụ TĐT; Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát và quản lý chất lượng điều tra.

2.2.6- Các phương pháp được sử dụng trong TĐT; Cần đánh giá những mặt được, chưa được của phương pháp vẽ sơ đồ, lập bảng kê; phương pháp chọn mẫu trong điều tra chọn mẫu hộ nông thôn; phương pháp chọn mẫu trong điều tra chọn mẫu về giá thành một số cây, con; phương pháp chọn mẫu trong phúc tra; phương pháp điều tra

trực tiếp và gián tiếp để thu thập thông tin trong các phiếu điều tra.

2.2.7- Các định mức sử dụng kinh phí cho các khâu công việc của Tổng điều tra, yêu cầu đối với nội dung này phải làm rõ tính cần thiết, mức độ phù hợp với điều kiện thực tế mỗi vùng, mỗi địa phương và mức biến động giá cả. Cũng cần phân tích kỹ các quan hệ cân đối giữa nhu cầu và khả năng đáp ứng kinh phí, cân đối kinh phí giữa các khâu công việc từ giai đoạn chuẩn bị đến kết thúc và cuối cùng là các biện pháp giải ngân có đáp ứng kịp thời tiến độ triển khai TĐT?

2.2.8- Phân tích, đánh giá kết quả Tổng điều tra thông qua các ấn phẩm đã được biên soạn và công bố như: Kết quả số liệu sơ bộ, kết quả số liệu chính thức, các báo cáo phân tích tổng hợp, phân tích chuyên đề và các cơ sở dữ liệu TĐT. Yêu cầu ở đây cần làm rõ những kết quả to lớn đạt được về mặt: Số lượng, chất lượng, tính tiện ích của các ấn phẩm đã biên soạn và công bố về Tổng điều tra NT, NN và TS năm 2006.

2.3. Các hoạt động Dự án được triển khai năm 2007 gồm

2.3.1. Nghiên cứu, phân tích các văn bản pháp quy của Nhà nước có liên quan để làm căn cứ đánh giá tính khoa học và thực tiễn của phương án Tổng điều tra, bao gồm các văn bản:

- Luật Thống kê năm 2003.
- Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia.
- Các chế độ báo cáo thống kê hiện hành về nông, lâm nghiệp và thủy sản.
- Kế hoạch tổng điều tra và điều tra của ngành Thống kê thời kỳ 2001- 2010.
- Quyết định Tổng điều tra NT, NN và TS của Thủ tướng Chính phủ.
- Ý kiến của các Bộ/ngành, các địa phương, cơ sở.

- Các văn bản pháp quy về chỉ đạo TĐT của BCĐ Trung ương.

- Phương án Tổng điều tra, hệ thống phiếu điều tra và biểu tổng hợp đầu ra; các tài liệu giải thích và hướng dẫn nghiệp vụ; tài liệu hướng dẫn thực hiện 5 quy trình TĐT; kết quả tổng hợp nhanh và tổng hợp chính thức của TW, địa phương; các báo cáo tổng kết đánh giá TĐT của TW, địa phương; các báo cáo đánh giá của đoàn kiểm tra, giám sát cơ động TW, địa phương.

III. ĐIỀU TRA NGHIÊN CỨU

Năm 2007 Hội đã hoàn thành đề cương dự án “Điều tra nhu cầu thông tin kinh tế - xã hội để đổi mới hệ thống chỉ tiêu thống kê và phương pháp thu thập số liệu phục vụ quản lý của các cấp địa phương”.

Đây là dự án cần thiết góp phần đổi mới hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu và phương pháp thu thập số liệu nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin phục vụ quản lý của lãnh đạo các cấp địa phương (tỉnh, huyện, xã) trong điều kiện quản lý hành chính của Việt Nam được phân thành 4 cấp.

3.1. Mục tiêu của dự án

Điều tra thu thập nhu cầu thông tin phục vụ quản lý kinh tế - xã hội của các cấp địa phương, góp phần đổi mới hoàn thiện đồng bộ hệ thống thông tin quản lý vĩ mô nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu thông tin thống kê phục vụ nghiên cứu, phân tích, dự báo của các ngành các cấp và các đối tượng dùng tin khác.

3.2. Nội dung của dự án

- Điều tra đánh giá thực trạng thông tin kinh tế - xã hội phục vụ quản lý điều hành của lãnh đạo các cấp địa phương.
- Điều tra xác định nhu cầu thông tin kinh tế - xã hội phục vụ công tác quản lý của các cấp lãnh đạo địa phương.

- Đánh giá, phân tích mức độ thỏa mãn của hệ thống thông tin kinh tế - xã hội hiện có, những kết quả, tồn tại và nguyên nhân.

- Đề xuất kiến nghị đổi mới nội dung hệ thống chỉ tiêu và phương pháp thu thập số liệu phục vụ quản lý điều hành của lãnh đạo các cấp địa phương trong cơ chế mới (mở cửa và hội nhập).

3.3. Các giai đoạn tiến hành: Dự án sẽ thực hiện theo 2 giai đoạn

- **Giai đoạn I:** Triển khai năm 2008, bao gồm: Xây dựng phương án điều tra, bảng hỏi, tài liệu hướng dẫn, chọn địa bàn điều tra, tổ chức thí điểm, huy động lực lượng và tập huấn nghiệp vụ điều tra.

- **Giai đoạn II:** Triển khai năm 2009, bao gồm: Tiến hành điều tra thu thập thông tin, tổng hợp và phân tích kết quả điều tra, đề xuất đổi mới hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu và phương pháp thu thập số liệu phục vụ quản lý điều hành của lãnh đạo cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã.

3.4. Phương pháp nghiên cứu, phản biện

- Điều tra, khảo sát thực tế

Dự án sử dụng phương pháp điều tra phỏng vấn trực tiếp các đối tượng điều tra bằng bảng hỏi và kỹ thuật phỏng vấn sâu các tổ chức, cá nhân lãnh đạo của các cơ quan quản lý các cấp thuộc các địa bàn điều tra. Đồng thời tiến hành thu thập ý kiến chuyên gia Thống kê, các nhà nghiên cứu thuộc các ngành các cấp về đổi mới hệ thống chỉ tiêu và phương pháp thu thập số liệu phù hợp với điều kiện thực tế và có tính khả thi.

- Tư vấn, hội thảo khoa học

Dự án sẽ mời các chuyên gia có kinh nghiệm và kiến thức trong các lĩnh vực liên quan tham gia theo các hình thức phù hợp:

Tư vấn, viết chuyên đề, tham dự hội thảo khoa học về hệ thống chỉ tiêu và phương pháp thu thập số liệu. Việc sử dụng phương pháp này sẽ giúp cho quá trình điều tra nghiên cứu, phân tích được tiến hành khoa học và hiệu quả hơn.

3.5. Kết quả dự án

Dự án tiến hành điều tra xác định nhu cầu và nội dung thông tin kinh tế - xã hội chủ yếu, thường xuyên và định kỳ phục vụ yêu cầu quản lý của lãnh đạo cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã. Trên cơ sở đó xây dựng và hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế - xã hội phục vụ yêu cầu quản lý của các cấp địa phương. Đồng thời xác định hình thức, phương pháp thu thập, tính toán và tổng hợp số liệu bảo đảm tính thống nhất trên phạm vi cả nước, tính so sánh số liệu giữa các thời kỳ, giữa Trung ương và các địa phương, tính phù hợp với chuẩn mực quốc tế. Kết quả nghiên cứu sẽ được kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền nhà nước thể chế hóa ban hành hệ thống chỉ tiêu và phương pháp thu thập số liệu để áp dụng thống nhất ở các cấp địa phương.

Cho đến nay Ban chủ nhiệm đã hoàn thành việc xây dựng đề cương chi tiết của Dự án và đã bảo vệ thành công trước Hội đồng Khoa học của Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật Việt Nam ngày 25 tháng 03 năm 2008. Đồng thời Hội đã tổ chức một số cuộc hội nghị khoa học ở Trung ương và địa phương.

Đánh giá chung: Do điều kiện mới được thành lập còn ít kinh nghiệm, với số lượng cán bộ chưa nhiều và nguồn lực rất hạn chế nên năm 2007 Hội Thống kê Việt Nam mới triển khai được một số hoạt động và đã đạt được kết quả rất đáng khích lệ, được một số cơ quan nghiên cứu và quản lý khoa học đánh giá cao ■